

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- hạnh phúc**

Bản án số 38/2017/HSST
Ngày 31/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C - TỈNH PHÚ THỌ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Thắng

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Nhuận

2. Bà Nguyễn Thị Thúy Hòa

-Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Trọng Tú -Thư ký Tòa án nhân dân huyện C.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Liên Sơn- Kiểm sát viên.

Ngày 31/8/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C - tỉnh Phú Thọ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2017/HSST, ngày 16/8/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2017/HSST-QĐ ngày 17/8/2017 đối với bị cáo:

NGUYỄN TRUNG Tr - sinh 1986 tại xã T - huyện P- thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Thôn Đ - xã T - huyện P - thành phố Hà Nội; tên gọi khác: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn K- sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị M- sinh năm 1961; có vợ là Hoàng Thị H - sinh năm 1989 và 02 con (Lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2011); tiền sự: Không; tiền án: Tại bản án số 27/2015/HSST, ngày 30/6/2015 của Tòa án nhân dân huyện P - thành phố Hà Nội đã xử phạt Nguyễn Trung Tr 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách 18 tháng (Chấp hành xong hình phạt ngày 30/12/2016, nộp xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 12/8/2015); bị bắt tạm giam từ ngày 24/3/2017 đến ngày 25/4/2017, thay thế bằng biện pháp bảo lãnh và được tại ngoại tại nơi cư trú; danh chỉ bản số 058 do Công an huyện C lập ngày 24/3/2017. Có mặt.

****Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

1. Anh Nguyễn Văn T1 - sinh năm 1975; trú tại: khu 06- xã X - huyện C - tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

2. Anh Hoàng Đức H - sinh năm 1958; trú tại: Khu Xóm C 2- xã S - huyện C - tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại bản cáo trạng số 49/KSĐT, ngày 14/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Trung Tr về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 điều 248 của Bộ luật hình sự với các tình tiết phạm tội như sau:

Do có quen biết từ trước nên vào khoảng 18 giờ ngày 21/3/2017, Nguyễn Trung Tr cùng với Hoàng Công D, sinh năm 1993 đều ở Thôn Đ, xã T, huyện P, thành phố Hà Nội đi từ thành phố Hà Nội về chơi nhà Nguyễn Văn L, sinh năm 1984 ở khu Xóm C 2, xã S, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày L đưa Tr và D đến nhà anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1975 ở khu 6, xã X, huyện C để chơi. Tại nhà anh T thì có Đỗ Đình Đ, sinh năm 1975, Hoàng Văn K, sinh năm 1966 và Hà Xuân T2, sinh năm 1987 đều ở xã S, huyện C đang ngồi đánh Sâm (không sát phạt nhau bằng tiền hay hiện vật). Sau đó có anh Hoàng Văn T3, sinh năm 1981 và Hoàng Đức H, sinh năm 1958 đều ở xã S đến nhà anh T1 chơi. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày thì Nguyễn Văn L rủ Đ, T2, K, T3 và H đánh bạc dưới hình thức Xóc đĩa sát phạt nhau bằng tiền. Các đối tượng đều đồng ý. L là người chuẩn bị 01 bát sứ, 01 đĩa sứ còn T3 dùng kéo để cắt 04 quân bài hình tròn từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long có một mặt màu vàng, một mặt màu trắng. K là người xóc cái. Các đối tượng ngồi đánh bạc trên chiếc chiếu nhựa họa tiết màu xanh, đỏ, vàng đã cũ rách được trải sẵn ở nền phòng khách nhà anh T1. Trước khi đánh bạc K có 550.000đ, Đ có 400.000đ, T2 có 500.000đ; T3 có 650.000đ các đối tượng sử dụng toàn bộ số tiền này vào mục đích đánh bạc; Riêng H có 940.000đ nhưng chỉ lấy ra 440.000đ để đánh bạc còn 500.000đ H để trong túi quần hậu đang mặc không sử dụng vào mục đích đánh bạc. Khi đánh bạc L ngồi gần với tủ để ti vi, ngồi bên phải của L là H, bên phải H là T2, bên phải T2 là Đ, bên phải Đ là T3, bên phải T3 là K. Các đối tượng trên đánh bạc được khoảng 15 phút thì Nguyễn Trung Tr cũng tham gia đánh bạc cùng các đối tượng trên. Tr có 210.000đ nhưng 160.000đ Tr để ở trong túi quần bên phải đang mặc để ngày hôm sau trả tiền vé xe đi về thành phố Hà Nội, Tr chỉ lấy ra 50.000đ và ngồi giữa L và K để chơi một ván bạc nhưng bị thua nên Tr không chơi nữa, Tr ngồi trên giường để xem các đối tượng trên tiếp tục đánh bạc. Anh Hoàng Công D và anh Tạ Giang N, sinh năm 1993 ở xã X, huyện C không tham gia đánh bạc. Khi các đối tượng trên đánh bạc thì anh Nguyễn Văn T1 và vợ không có mặt ở nhà. Trước, trong và sau khi đánh bạc các đối tượng không phải nộp tiền hồ (tiền thuê địa điểm) cho ai.

Về hình thức xóc đĩa các đối tượng quy định: *Đánh xóc đĩa là chia thành hai cửa chẵn và cửa lẻ, người cầm cái cho 04 quân bài hình tròn được cắt từ vỏ bao*

thuốc lá Thăng Long có một mặt màu trắng, một mặt màu vàng vào trong 1 đĩa sứ và úp bát sứ lên để xóc. Người cầm cái xóc cái. Khi mở bát ra nếu 04 quân bài cùng sấp hoặc ngửa, 02 quân bài sấp, 02 quân bài ngửa thì về cửa chắn; nếu 03 quân bài cùng ngửa hoặc sấp khác màu với quân bài còn lại thì ván đó về cửa lẻ, người đặt đúng cửa thì sẽ thắng bạc. Người đánh bạc bỏ ra bao nhiêu tiền nếu thắng thì được bằng số tiền đặt cửa đánh bạc, ngược lại đặt tiền không trúng cửa thì thua bạc. Người cầm cái xóc thu tiền của người thua và trả tiền thắng bạc cho người đặt trúng cửa. Lúc đầu các đối tượng thống nhất đánh bạc 10.000đ/ván, còn nếu ai đặt cửa cao hơn thì tùy. Với hình thức và số tiền đánh bạc nêu trên, các đối tượng đánh bạc liên tục đến khoảng 23 giờ 10 phút cùng ngày thì bị Công an huyện C phối hợp cùng Công an xã X phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính đối với các đối tượng trên về hành vi đánh bạc (ngày 24/3/2017 Công an huyện C đã ra Quyết định số 07 chuyển hồ sơ vi phạm hành chính có dấu hiệu tội phạm đến CQCSĐT công an huyện C để truy cứu trách nhiệm hình sự).

Vật chứng thu giữ:

- Tại gian phòng khách nơi các đối tượng ngồi đánh bạc: 01 chiếc chiếu nhựa có họa tiết màu xanh, đỏ, vàng đã cũ, rách; 04 quân bài hình tròn được cắt từ vỏ thuốc lá Thăng Long có một mặt màu trắng, một mặt màu vàng.
- Tại chiếu các đối tượng ngồi đánh bạc số tiền là 3.040.000đ (ba triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng).
- Tại túi quần hậu đang mặc của Hoàng Đức H: 500.000đ (năm trăm nghìn đồng)
- Tại túi quần bên phải đang mặc của Nguyễn Trung Tr: 160.000đ (Một trăm sáu mươi nghìn đồng).

Nguyễn Văn L đã tham gia đánh bạc cùng các đối tượng trên nhưng L đã bỏ trốn khỏi địa phương, hiện nay Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê chưa xác định được số tiền mà L sử dụng vào mục đích đánh bạc. Như vậy, số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc thu được trên chiếu bạc là 3.040.000đ. Nguyễn Văn L, Đỗ Đình Đ, Hoàng Văn K, Hoàng Văn T3, Hoàng Đức H, Hà Xuân T2 đều chưa có tiền án về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14. Tội Đánh bạc tại khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015 quy định số tiền đánh bạc từ 5 triệu đồng trở lên đến dưới 50 triệu đồng hoặc dưới 5 triệu đồng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc thì mới bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Số tiền đánh bạc được quy định cao hơn so với quy định tại khoản 1 Điều 248 BLHS năm 2009. Nên ngày 24/7/2017 Cơ quan CSĐT công an huyện C ra quyết định số 01 tách phần hồ sơ liên quan đến

hành vi đánh bạc của Nguyễn Văn L, Đỗ Đình Đ, Hoàng Văn K, Hoàng Văn T3, Hoàng Đức H, Hà Xuân T2 ra để xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

Ngày 30/6/2015 Nguyễn Trung Tr bị Tòa án nhân dân huyện P, thành phố Hà Nội xử 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, án phí 200.000đ về tội Đánh bạc, số tiền của lần đánh bạc này là 5.820.000đ (năm triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng). Tr đã chấp hành xong hình phạt án treo vào ngày 30/12/2016 và án phí của bản án trên vào ngày 12/8/2015, tính đến ngày 21/3/2017 (ngày mà Tr thực hiện hành vi đánh bạc) thì Tr chưa được xóa án tích.

Hoàng Đức H không sử dụng 500.000đ đúc ở túi quần hậu đang mặc, Nguyễn Trung Tr không sử dụng 160.000đ đúc ở túi quần bên phải đang mặc vào mục đích đánh bạc nên ngày 22/7/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại số tiền trên cho Hoàng Đức H và Nguyễn Trung Tr. 01 chiếc bát sứ, 01 chiếc đĩa sứ, 01 chiếc kéo không rõ đối tượng nào cầm theo hay cất giấu nên CQCSĐT Công an huyện C không thu hồi được. Còn đối với anh Hoàng Công D và anh Tạ Giang N chỉ ngồi xem, không tham gia đánh bạc cùng các đối tượng. Khi các đối tượng trên đánh bạc thì anh Nguyễn Văn T1 và vợ không có mặt ở nhà, không thu tiền hồ của các đối tượng đánh bạc nên không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trung Tr giữ nguyên lời khai như tại cơ quan điều tra.

Đại diện viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

-Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung Tr phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 248; Điểm p Khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung Tr 03 (Ba) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Trung Tr.

-Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: Điều 41 của Bộ luật hình sự và khoản 2 điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự;

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền do phạm tội mà có là 3.040.000đồng.

+ Tịch thu để tiêu hủy: 01 chiếc nhựa có hoa văn màu đỏ, vàng đã cũ; 04 quân bài hình tròn được cắt từ vỏ bao thuốc lá thẳng long có một mặt màu trắng, một mặt màu vàng.

+ Xác nhận Cơ quan điều tra đã giao trả cho bị cáo Nguyễn Trung Tr 160.000đồng và anh Hoàng Đức H 500.000đồng.

Bị cáo Nguyễn Trung Tr không có ý kiến tranh luận và trình bày lời nói sau cùng như sau: Đề nghị Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bị cáo cam đoan không bao giờ tái phạm nữa.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

1. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

2. Về căn cứ buộc tội:

Lời khai của bị cáo Nguyễn Trung Tr tại phiên tòa về thời gian, địa điểm, số người tham gia đánh bạc và số tiền bị cáo sử dụng đánh bạc phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và vật chứng thu giữ được, nên có đủ cơ sở để kết luận: Nguyễn Trung Tr đã bị kết án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích mà tiếp tục sử dụng 50.000 đồng tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh xóc đĩa trong khoảng thời gian từ 22 giờ 30 phút đến 23 giờ 10 phút ngày 21/3/2017, tại nhà ở gia đình anh Nguyễn Văn T1 thuộc khu 06- xã X - huyện C - tỉnh Phú Thọ với Nguyễn Văn L, Đỗ Đình Đ, Hoàng Văn K, Hoàng Văn T3, Hoàng Đức H, Hà Xuân T2. Hành vi đánh bạc trái phép nêu trên của Nguyễn Trung Tr đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 điều 248 của Bộ luật hình sự. Do vậy, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo Nguyễn Trung Tr là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

3. Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự, an toàn xã hội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

4. Về nhân thân: Bị cáo không có tiền sự, nhưng có 01 tiền án về tội “Đánh bạc”.

5. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào, nhưng được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 điều 46 của Bộ luật hình sự là: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo và để phục vụ công tác đấu tranh chống, phòng ngừa chung tội phạm, cần chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là áp dụng hình phạt tù với mức đủ để các bị cáo tỉnh ngộ, sớm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

6. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 điều 248 của Bộ luật hình sự, thì người phạm tội còn có thể bị phạt bổ sung từ ba triệu đồng đến ba mươi

triệu đồng. Theo kết quả xác minh của cơ quan điều tra và lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo không có tài sản riêng và để tạo điều kiện thuận lợi cho bị cáo tái hòa nhập cộng đồng sau khi chấp hành án xong nên không phạt bổ sung đối với bị cáo.

7. Về xử lý vật chứng:

Số tiền 3.040.000đ đã thu giữ, là tiền do phạm tội mà có, cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Chiếu nhựa cũ thu giữ của anh Nguyễn Văn T1 và 04 quân bài đã thu giữ đều không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu để tiêu hủy.

160.000đồng thu giữ trên người bị cáo và 500.000đồng thu giữ trên người anh Hoàng Đức H không liên quan tới tội phạm, nên Cơ quan điều tra trả lại cho bị cáo Tr và anh H là đúng pháp luật, cần xác nhận.

8. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này, Nguyễn Văn L, Đỗ Đình Đ, Hoàng Văn K, Hoàng Văn T3, Hoàng Đức Hòa, Hà Xuân T2 có hành vi đánh bạc, nhưng số tiền sử dụng đánh bạc thu trên chiếu bạc dưới năm triệu đồng và họ đều không có tiền án về tội “Đánh bạc” hoặc tội “Gá bạc”, “Tổ chức đánh bạc”. Mặt khác, do L đã bỏ trốn nên không xác định được số tiền L đã sử dụng vào mục đích đánh bạc, Cơ quan điều tra tách phần hồ sơ liên quan đến hành vi đánh bạc của L, Đ, K, T3, H, T2 để xử lý sau là đúng với quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung Tr phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: khoản 1 điều 248; điểm p khoản 1 điều 46 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung Tr 03 (Ba) tháng tù. Trừ cho bị cáo 01 (Một) tháng 03 (ba) ngày bị tạm giam (Từ ngày 24/3- 25/4/2017), bị cáo Tr còn phải chấp hành 01 (Một) tháng 27 (Hai mươi bảy) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: Điểm b Khoản 1 và Khoản 2 Điều 41 của Bộ luật hình sự; Điểm b, c, d khoản 2 điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

-Tịch thu 3.040.000đ (ba triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng) để sung quỹ nhà nước (Theo biên bản giao vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự huyện C ngày 14/8/2017).

-Tịch thu để tiêu hủy: 01 chiếu nhựa đã cũ và 04 quân bài hình tròn (Theo biên bản giao vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự huyện C ngày 14/8/2017).

-Xác nhận Cơ quan CSĐT- Công an huyện C đã trả lại cho anh Hoàng Đức H 500.000đồng, bị cáo Nguyễn Trung Tr 160.000đồng (Theo biên bản về việc trả lại tài sản ngày 01/4/2017 trong hồ sơ vụ án).

3. Về án phí:

Áp dụng các khoản 1, 2 điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Ttrung Tr phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo Nguyễn Trung Tr được quyền kháng cáo đến Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện C;
- CA huyện C;
- THADS huyện C;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ+VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Thắng